TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN GIA LÂM **THÀNH PHỐ HÀ NỘI**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
Số: 81/2019/QĐST-HNGĐ	*Gia Lâm, ngày 02 tháng 4 năm 2019*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

- Căn cứ vào hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 31/2019/TLST-HNGĐ ngày 21 tháng 01 năm 2019 giữa;

Nguyên đơn: Chị **Nguyễn Thị Ph**, sinh năm 1981.

Nơi đăng ký HKTT: Thôn TT, xã LC, huyện GL, TP. Hà Nội

Chỗ ở hiện nay: Thôn TT, xã TQ, huyện TT, tỉnh Bắc Ninh.

Bị đơn: Anh **Vũ Đức Thắng**, sinh năm 1966.

Địa chỉ: Thôn TT, xã LC, huyện GL, TP. Hà Nội

- Căn cứ vào Điều 212, Điều 213 và Điều 147 của Bộ luật tố tụng dân sự;

- Căn cứ vào Điều 55, 81, 82 và Điều 110 của Luật hôn nhân và gia đình;

- Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

- Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 25 tháng 3 năm 2019.

XÉT THẤY

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 25 tháng 3 năm 2019 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Chị Nguyễn Thị Ph, sinh năm 1981 và anh Vũ Đức Th, sinh năm 1966.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về con chung: Anh chị thống nhất xác định vợ chồng có 02 con chung là cháu Vũ Đức M, sinh ngày 17/9/2000 và cháu Vũ Đức Th, sinh ngày 31/8/2006. Hiện nay cháu M đã trưởng thành trên 18 tuổi, không bị nhược điểm gì nên không phải xem xét vấn đề nuôi dưỡng và cấp dưỡng. Khi ly hôn anh chị thống

nhất anh Th tiếp tục nuôi dưỡng cháu Vũ Đức Th. Tạm hoãn nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con chung đối với chị Ph cho đến khi cháu Th trưởng thành (18 tuổi) hoặc khi có quyết định khác của Tòa án.

Chị Ph có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở.

- Về tài sản chung, nợ: Anh chị thống nhất tự thỏa thuận, không yêu cầu tòa án giải quyết.

- Về án phí sơ thẩm: Chị Nguyễn Thị Ph tự nguyện chịu cả 150.000 đồng án phí ly hôn sơ thẩm, được đối trừ số tiền tạm ứng án phí chị Ph đã nộp 300.000 đồng theo Biên lai thu số AA/2010/0004153 ngày 21/01/2019 tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện GL. Chị Nguyễn Thị Ph được trả lại 150.000đồng trong số tiền tạm ứng án phí đã nộp.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận
- Viện KSND huyện GL;
- Các đương sự;
- UBND xã LC, huyện GL, Hà Nội.
CNKH số 66/1999 quyển số 01 ngày 24.12.1999.
- Lưu hồ sơ vụ án;

THẨM PHÁN

Nguyễn Thị Kim Oanh